

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC XUẤT NHẬP KHẨU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7 8 3 /XNK-NH

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2026

V/v thông tin dự thảo sửa đổi mức
dư lượng tối đa đối với hóa chất
nông nghiệp và thuốc thú y trong
thực phẩm của Ô-xtrây-li-a

Kính gửi:

- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố;
- Các Hiệp hội ngành hàng nông sản.

Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương nhận được văn bản số 453/SPS-BNNMT ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng SPS Việt Nam - Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc thông tin dự thảo sửa đổi mức dư lượng tối đa đối với hóa chất nông nghiệp và thuốc thú y trong thực phẩm của Ô-xtrây-li-a, cụ thể như sau:

Dự thảo điều chỉnh mức dư lượng tối đa đối với 13 hoạt chất/dạng hoạt chất, gồm clothianidin, cinmethylin, fludioxonil, fluxapyroxad, folpet, glufosinate, glufosinate-ammonium, glufosinate-P-ammonium, isocycloseram, pydiflumetofen, pyraclostrobin, spirotetramat và tetraniliprole. Các thay đổi bao gồm bổ sung mức dư lượng mới, điều chỉnh tăng hoặc giảm một số mức hiện hành, đồng thời sửa định nghĩa dư lượng đối với nhóm glufosinate để bao gồm các đồng phân, muối và chất chuyển hóa liên quan.

Trong đó, một số thay đổi đáng chú ý gồm: giảm mức dư lượng tối đa đối với clothianidin trên đậu tương khô từ mức tạm thời 0,02 mg/kg xuống mức 0,01 mg/kg tại giới hạn xác định; bổ sung mức dư lượng tối đa đối với cinmethylin trên hạt cải dầu ở mức 0,01 mg/kg tại giới hạn xác định; điều chỉnh mức dư lượng tối đa đối với fludioxonil trên hạt bông từ mức 0,05 mg/kg tại giới hạn xác định sang mức tạm thời 0,05 mg/kg; tăng mức dư lượng tối đa đối với fluxapyroxad trong nhóm "tất cả thực phẩm khác" từ 0,1 mg/kg lên 0,2 mg/kg và bổ sung mức dư lượng tối đa đối với xà lách ở mức 5 mg/kg; bổ sung mức dư lượng tối đa đối với folpet trên nho ở mức 10 mg/kg và nho khô ở mức 20 mg/kg; điều chỉnh tăng mức dư lượng tối đa tạm thời đối với isocycloseram trên một số nhóm quả mọng; điều chỉnh mức dư lượng tối đa đối với pydiflumetofen trên hạt bông từ 0,02 mg/kg lên mức tạm thời 0,2 mg/kg; tăng mức dư lượng tối đa đối với pyraclostrobin trên xà lách cuộn từ 2 mg/kg lên 7 mg/kg và xà lách lá từ 2 mg/kg lên 20 mg/kg, đồng thời bổ sung mức dư lượng tối đa đối với pyraclostrobin trên xà lách cos ở mức 7 mg/kg; bổ sung mức dư lượng tối đa tạm thời đối với spirotetramat trên vải ở mức 15 mg/kg. Đối với tetraniliprole, dự thảo điều chỉnh mức dư lượng tối đa trên bơ từ mức tạm thời 0,2 mg/kg thành mức chính thức 0,2 mg/kg; tăng mức dư lượng tối đa trên vải từ mức tạm thời 0,5 mg/kg lên 1 mg/kg; đồng thời bổ sung mức dư lượng tối đa mới đối với măng cầu/na ở mức 0,4 mg/kg, dầu ô liu nguyên chất ở

mức 0,6 mg/kg, ô liu dùng để ép dầu ở mức 0,3 mg/kg, hồng Mỹ ở mức 0,2 mg/kg và ô liu ăn ở mức 0,3 mg/kg.

Đối với sản phẩm có nguồn gốc động vật, dự thảo bổ sung mức dư lượng tối đa đối với folpet ở mức 0,01 mg/kg tại giới hạn xác định trên nội tạng ăn được của động vật có vú, trứng, thịt động vật có vú, sữa, thịt gia cầm và nội tạng gia cầm. Dự thảo cũng cập nhật lại nhóm hoạt chất glufosinate, glufosinate-ammonium và glufosinate-P-ammonium, đồng thời duy trì các mức dư lượng tối đa tương ứng đối với một số sản phẩm động vật như thịt, sữa, trứng và nội tạng.

Thời điểm dự kiến thông qua, công bố và có hiệu lực là tháng 8 năm 2026.

Thời hạn góp ý đối với dự thảo trước ngày 24 tháng 8 năm 2026.

Đề nghị quý Cơ quan phổ biến, thông tin rộng rãi đến các doanh nghiệp hội viên và các doanh nghiệp trên địa bàn để biết và chủ động kế hoạch kinh doanh phù hợp. Thông tin góp ý đối với các thông báo dự thảo của Thành viên WTO (nếu có) gửi về **Văn phòng SPS Việt Nam** (địa chỉ: số 10 Nguyễn Công Hoan, phường Giảng Võ, Hà Nội; điện thoại: 024 3734 4764; email: spsvietnam@mae.gov.vn) và **Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương** (địa chỉ: số 54 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội; điện thoại 024 4440 5311; email: xnk-nh@moit.gov.vn) trước (05 ngày) thời hạn nhận góp ý của thông báo.

Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý Cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr Nguyễn Sinh Nhật Tân (để b/c);
- Văn phòng SPS Việt Nam (Bộ NNMT);
- Các đơn vị: TTNN, CN, TTTN, XTTM, ĐCK, PVTM, ĐB, PC, BaoCT, TCCT (để phối hợp);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, NH, anhvtm.



Tài liệu kèm theo

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Quốc Toàn